

PHÒNG GD&ĐT LONG BIÊN *Thứ Năm ngày 29 tháng 12 năm 2022*
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I**

Năm học 2022 - 2023

Họ và tên:

Môn Tiếng Việt (Phần đọc) – Lớp 2

Lớp: 2A.....

(Thời gian: 30 phút)

Điểm	Nhận xét của giáo viên	Chữ ký GVchấm
Đọc thành tiếng: ... Đọc hiểu:		

I. Đọc thành tiếng: (4 điểm) Giáo viên kiểm tra từng học sinh qua các tiết ôn tập theo hướng dẫn KTĐK cuối học kì I môn Tiếng Việt lớp 2.

II. Đọc thầm bài văn sau: (6 điểm)

Món quà hạnh phúc

Trong khu vườn kia có những chú thỏ con với cặp mắt hồng long lánh như hai viên ngọc, đôi tai dài và cái đuôi cộc quây quỳ bên Thỏ Mẹ.

Thỏ Mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con. Bầy thỏ con ngoan ngoãn, chăm chỉ, biết vâng lời mẹ. Tết sắp đến, chúng bàn nhau chuẩn bị quà tặng mẹ. Sau khi bàn bạc, chúng thống nhất: món quà tặng mẹ mà chúng sẽ cùng làm là một chiếc khăn trải bàn trắng tinh được tô điểm bằng những bông hoa đủ màu sắc màu lông lầy. Góc khăn là dòng chữ “Kính chúc mẹ vui, khỏe” được thêu nắn nót bằng những sợi chỉ vàng.

Tết đến, nhận được món quà của đàn con hiếu thảo, Thỏ Mẹ rất cảm động. Nó cảm thấy mình thật hạnh phúc, những mệt nhọc như bay biến đâu mất.

Theo Chuyện của mùa hạ

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu.

Câu 1. (0,5 điểm): Trong khu rừng đàn thỏ con sống với ai:

- A. Ông bà ngoại B. Ông bà nội C. Thỏ Mẹ

Câu 2. (0,5 điểm): Nhân dịp Tết đến, đàn thỏ con bàn với nhau điều:

- A. Đi mua quần áo mới tặng mẹ
B. Tự tay làm khăn trải bàn thật đẹp để tặng mẹ

PHÒNG GD&ĐT LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

Họ và tên:

Lớp:

Thứ Năm ngày 29 tháng 12 năm 2022

BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I

Năm học 2022 - 2023

Môn Tiếng Việt (Phần viết) – Lớp 2

(Thời gian: 40 phút không kể thời gian phát đề)

Kiểm tra viết:

1. Viết (Nghe - viết) (4 điểm) (15 phút):

Cây đào

Mùa xuân, cây đào bừng tỉnh sau giấc ngủ dài. Mới ngày nào cành cây khẳng khiu, giờ đã bung ra những nụ đào tròn trịa. Nụ đào nở ra mỉm cười với nắng xuân. Cánh hoa mỏng, mềm mại, nhị hoa lấm tấm vàng. Cả cây đào như khoác tấm áo màu hồng óng ả.

2. Viết đoạn văn (6 điểm) (25 phút):

Đề bài: *Viết đoạn văn ngắn kể về một giờ ra chơi.*

Gợi ý:

- Trong giờ ra chơi, em và các bạn thường vui chơi ở đâu?
- Em và các bạn thường chơi trò chơi gì?
- Em thích hoạt động nào nhất?
- Em cảm thấy thế nào sau mỗi giờ ra chơi?

A. KIỂM TRA ĐỌC: 10 điểm

I. Đọc tiếng (4 điểm): Giáo viên cho học sinh gấp thăm phiếu đọc và thực hiện theo yêu cầu trong phiếu.

1. Đọc đúng (3 điểm)

- **Đọc đúng tiếng, từ: 1,5 điểm**

+ Đọc sai dưới 3 tiếng: 1 điểm

+ Đọc sai 3 → 5 tiếng: 0,5 điểm

+ Đọc sai 6 → 10 tiếng: 0,25 điểm

- **Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, chỗ ngắt nghỉ thơ: 0,5 điểm**

+ Không ngắt, nghỉ hơi đúng ở 1 → 2 câu: cho 0,25 điểm

- **Tốc độ đọc đạt yêu cầu: (60-65 tiếng/1 phút): 1 điểm**

+ Nếu đọc trên 1 phút đến 2 phút: 0,5 điểm

2. Trả lời câu hỏi: (1 điểm):

- Trả lời đúng, rõ ràng: 1 điểm

- Trả lời chưa đủ ý, diễn đạt lúng túng chưa rõ ràng: 0.5 điểm

- Trả lời sai, không trả lời được: không cho điểm

II. Đọc thầm (6 điểm):

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 6	Câu 7
Ý đúng	C	B	C	A	B	B
Điểm	0,5 điểm;	0,5 điểm;	0,5 điểm;	0,5 điểm;	0,5 điểm;	1 điểm;

Câu 5: 1 điểm

Câu chuyện khuyên chúng ta cần phải biết hiếu thảo, thương yêu cha mẹ

Câu 8. (1 điểm): đặt dấu câu thích hợp vào ô trống theo thứ tự:

1 (,) 2 (?) 3 (,) 4 (,) 5 (.)

Câu 9: 1 điểm

- Viết được 1 câu văn bày tỏ tình cảm của em đối với mẹ, ý văn rõ ràng: 1 điểm

- Đầu câu không viết hoa, cuối câu không chấm: Trừ 0,5 điểm

